



QUY ĐỊNH

**Về việc nâng bậc lương trước thời hạn
đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động**

- Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

- Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

- Căn cứ Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

- Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức; viên chức và người lao động;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XVI, nhiệm kỳ 2015-2020;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh Hải Dương.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng

1. Phạm vi:

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động xếp lương theo các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội và hội được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí hoạt động ở tỉnh, huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Hải Dương.

2. Đối tượng áp dụng:

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quy định này bao gồm:

- Cán bộ, công chức từ tỉnh đến cấp huyện quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Luật cán bộ, công chức năm 2008.

- Cán bộ, công chức cấp xã quy định tại Khoản 3 Điều 4 Luật cán bộ, công chức năm 2008.

- Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Luật viên chức năm 2010.

- Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, gồm:

+ Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

+ Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong số lượng người làm việc đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Người làm việc trong chỉ tiêu biên chế trong các hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

3. Đối tượng không áp dụng:

a) Cán bộ thuộc diện xếp lương theo bảng lương chức vụ đã được xếp lương theo nhiệm kỳ.

b) Cán bộ cấp xã là người đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

c) Công chức cấp xã chưa tốt nghiệp đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 2. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn

1. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:

a) Điều kiện và chế độ được hưởng:

Đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quy định này, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch, trong chức danh hiện giữ và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định nâng bậc lương thường xuyên khi lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản và đạt đủ 02 tiêu chuẩn trong suốt thời gian giữ bậc lương như sau:

- Đối với cán bộ, công chức:

+ Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

+ Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

- Đối với viên chức và người lao động:

+ Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

+ Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

b) Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn:

Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (trừ các đối tượng được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu) được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị. Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (đối với cán bộ, công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức và người lao động) tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

c) Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ.

Đến hết quý I của năm sau liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nếu cơ quan, đơn vị không thực hiện hết số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (kể cả số người được cơ quan quản lý cấp trên giao thêm, nếu có) thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các năm sau.

d) Số lần được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:

Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.

đ) Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:

- Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Điểm này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

- Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác; trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên theo Điều 4 Quy định này.

2. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu:

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc đạt đủ 02 tiêu chuẩn nêu tại Khoản 1 Điều 2 Quy định này, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian giữ bậc nâng lương thường xuyên.

3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn (khi lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hoặc khi có thông báo nghỉ hưu).

Điều 3. Tiêu chuẩn, cấp độ về lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:

- Được tặng thưởng Huân chương Sao Vàng;
- Được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh;

- Được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động;
- Được tặng thưởng Huân chương Độc lập các hạng (hạng 1; 2; 3);
- Được tặng thưởng Huân chương Lao động, Huân chương Chiến công các hạng (hạng 1; 2; 3);
- Được tặng Danh hiệu vinh dự nhà nước: Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân; Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú;
- Được tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
- Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:

- Được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương;
- Được tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, chiến sĩ thi đua cấp tỉnh;
- Bằng khen của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đối với thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hàng năm.

3. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:

Được thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cấp tương đương tặng giấy khen hoặc Bằng khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh đối với thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hàng năm.

Đối với các hình thức khen thưởng ở tỉnh (Bằng khen, Giấy khen) theo đợt (hoặc chuyên đề) không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn.

Trường hợp đặc biệt: Được khen thưởng do lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong thực hiện nhiệm vụ sẽ được xem xét đối với từng trường hợp cụ thể.

Điều 4. Thứ tự ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Trường hợp nhiều người cùng có cấp độ thành tích khen thưởng như nhau, việc xét nâng bậc lương trước thời hạn theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Người có tuổi đời cao, chuẩn bị nghỉ hưu;
- Người có những thành tích khác nhiều hơn ngoài thành tích là căn cứ xét nâng bậc lương trước hạn;
- Người chưa được nâng bậc lương trước thời hạn trong quá trình công tác;
- Người có nhiều năm công tác hơn;

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là nữ.

Điều 5. Quy trình thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn

1. Hàng năm, sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phối hợp với cấp ủy, công đoàn cùng cấp lựa chọn người đủ tiêu chuẩn và đạt được các cấp độ thành tích theo quy định để xem xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Sau khi có kết quả xét nâng bậc lương trước thời hạn, cơ quan, đơn vị thông báo, niêm yết công khai danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn tại cơ quan, đơn vị trong thời hạn 05 ngày làm việc.

3. Hết thời hạn thông báo, niêm yết công khai không có phản ánh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định phân cấp hiện hành.

Điều 6. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn

1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a. Công văn đề nghị của thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp cán bộ;

b. Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn (mẫu số 1);

c. Biên bản họp của hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn (mẫu số 2);

d. Bản sao quyết định giao chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc của cơ quan, đơn vị.

đ. Bản sao quyết định nâng bậc lương gần nhất;

e. Bản sao quyết định công nhận thành tích xuất sắc của cấp có thẩm quyền.

2. Thời gian nộp hồ sơ:

Vào quý I của năm sau liền kề (chậm nhất là ngày 31/3), các cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn đến các cơ quan sau:

- Sở Nội vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Giám đốc Sở Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy quản lý và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, tổ chức chính trị - xã hội thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm:

a. Hàng năm, tổ chức bình xét khen thưởng đúng quy định, quy trình, đảm bảo công khai, minh bạch và đánh giá thực chất mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng người đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

b. Tổ chức việc tổng hợp kết quả thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ.

c. Kiểm tra kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn theo phân cấp quản lý.

d. Giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại về nâng bậc lương trước thời hạn theo đúng thẩm quyền.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với khối Đảng, đoàn thể) hoặc Sở Nội vụ (đối với khối Nhà nước) để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đảng đoàn HĐND tỉnh;
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- Đảng ủy các cơ quan tỉnh và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu VP.



Nguyễn Mạnh Hiền

HUYỆN ỦY KINH MÔN
VĂN PHÒNG

*

Số:1465-SY/VPHU

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Kinh Môn, ngày 05 tháng 6 năm 2018

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Các đ/c Ủy viên BTV Huyện ủy;
- Các đ/c ủy viên BCH Đảng bộ huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Đảng ủy các xã, thị trấn;
- Lưu.



Nguyễn Văn Tuy

Đơn vị:

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN
DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC NĂM**

STT	Họ và tên	Mức nâng bậc lương trước hạn	Thành tích đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn	Số QĐ, ngày ban hành QĐ thành tích

Người lập

**Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)**

Đơn vị.....

.....

....., ngày tháng Năm.....

BIÊN BẢN HỌP XÉT ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC NĂM

1. Thành phần tham gia dự họp theo quy định:

- Tổng số: người
- Số có mặt: người, đạt tỷ lệ:%
- Số vắng mặt:..... người, trong đó:
- + Có lý do:
- + Không có lý do:

2. Chủ trì cuộc họp:

.....

3. Thư ký cuộc họp:

.....

4. Nội dung cuộc họp:

- Số lượng biên chế được giao:.....người
- Số lượng biên chế thực tế trả lương đến ngày 31/12/20.....: người
- Số lượng chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn:.....
- Số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đủ điều kiện xét nâng bậc lương trước hạn: người.
- Ý kiến của các thành viên dự họp: (tóm tắt từng ý kiến)

.....

- Hội nghị thống nhất đề nghị các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có tên sau đây vào danh sách đề nghị nâng bậc lương trước hạn do thành tích xuất sắc năm

TT	Họ và tên	Ngạch (Chức danh nghề nghiệp)	Hệ số lương ở bậc hiện hưởng	Thời điểm tính nâng lương lần sau của bậc lương hiện hưởng	Mức nâng bậc lương trước hạn
1					
2					
....					

Cuộc họp kết thúc hồi, ngày tháng năm 20.....

Lãnh đạo đơn vị

Cấp ủy

Công đoàn